

STT	Mã SV	Họ và Tên	Điểm	Lớp SV nhập
1	08090821	Vu Son Ha	5.5	NCTH2A
2	08091091	LE KIM NGAN	6.0	NCTH2A
3	08094031	truobg quoc khanh	5.0	ncth2a
4	08097061	Nguyen Thi Kim Thao	6.0	NCTH2A
5	08098881	Dang Duc Trung	6.5	NCTH2A
6	08108921	Nguyen Lam Cam Van	5.5	NCTH2A
7	08122711	LE HOANG KHANG	4.0	NCTH2A
8	08131711	Vo Thanh Toan	5.5	NCTH2A
9	08133791	NGUYEN HOANG HUY	6.0	NCTH2A
10	08136261	nguyen thuan hieu	5.5	ncth2a
11	08164041	TRAN VIET AN	6.0	NCTH2A
12	08172431	Huynh Huu Duy My	3.0	NCTH2A
13	08176941	nguyen minh quan	6.5	ncth2a
14	08177831	Tran Van Huan	5.0	NCTH2A
15	08179061	TRUONG CONG NHAT	6.5	NCTH2A
16	08180481	vo minh qui	5.0	ncth2a
17	08182771	Mai Hoang Duc	5.0	NCTH2A
18	08184061	TRAN THANH PHUONG	5.5	NCTH2A
19	08166521	LUONG VAN CHUONG	5.0	NCTH2B
20	08167691	nguyen dinh thuan	6.5	ncth2b
21	08167731	huynh quang tan	4.0	ncth2b
22	08168931	NGUYEN DINH THU	5.0	NCTH2B
23	08169501	bui tam dung	5.0	NCTH2B
24	08170341	Nguyen ThanhTung	5.5	NCTH2B
25	08171411	luu vinh thanh	6.0	ncth2b
26	0817159	nguyenphucuong	5.0	ncth2b
27	08173831	LE TRUONG NGAN	5.0	NCTH2B
28	08174651	nguyen duc tan	5.5	ncth2b
29	08175441	DANG TRAN VINH THANG	7.5	ncth2b
30	08175571	Duong Quoc Viet	7.5	NCTH2B
31	08179091	NGUYEN NHAT HOANG VINH	7.5	NCTH2B
32	08183001	Nguyen Huynh Tuan Kiet	5.5	NCTH2B
33	08183191	Vu Viet Anh	6.0	NCTH2B
34	08143591	Mai Nguyen Hoang Tam	5.5	NCTH2C
35	08155501	nguyen trung kien	4.0	NCTH2C
36	08170681	NGUYEN VAN THANG	6.5	NCTH2C
37	08170741	LUU DINH PHUONG	7.0	NCTH2C
38	08175071	NGUYEN HUU HUY	8.0	NCTH2C
39	08181191	TRAN THANH HUNG	8.5	NCTH2C
40	08183661	hoanganh	4.0	ncth2c
41	08183951	THONG QUOC CUONG	5.0	NCTH2C

PPLT(V)_NCTH2ABCD (29-7-2009)_lan2

42	08186941	nguyen cu bao	4.0	ncth2c
43	08187741	VuDuyHai	3.5	NCTH2C
44	08187831	PHAM VAN LUU	5.0	NCTH2C
45	08190141	Ho Gia Luat	3.0	NCTH2C
46	08190861	VU HUU HAI	5.0	NCTH2C
47	08195561	Tran Van Linh	9.0	ncth2c
48	08196101	hoang tran huy	4.0	ncth2c
49	08091361	DANG TA VINH	3.0	NCTH2D
50	08172871	nguyen hoang chuong	4.0	NCTH2D
51	08174541	bien vinh hien	5.5	NCTH2D
52	08177281	le anh xuan	5.5	ncth2d
53	08178941	NGUYEN HOANG PHUNG	5.0	NCTH2D
54	08184091	TRAN CAO DAI	5.0	NCTH2D
55	08184301	HA DUY PHI	5.5	NCTH2D
56	08185751	NGUYEN MINH TRI	5.0	ncth2d
57	08187981	Chau Minh Tri	5.0	NCTH2D
58	08188651	TRAN THANH XUAN	4.0	NCTH2D
59	08188881	NGUYEN VAN MINH	6.0	NCTH2D
60	08188941	dang van trang	5.0	ncth2d
61	08189151	DUONG XUAN NGOC	5.0	NCTH2D
62	08189951	nguyen hoai phuc	5.0	NCTH2D
63	08190771	HO NAM QUOC VUONG	7.5	NCTH2D
64	08192281	VO MINH TRUONG	5.5	NCTH2D
65	08192971	HOANG THANH TUNG	5.5	NCTH2D
66	08193561	NGUYEN MINH TU	5.0	NCTH2D
67	08193811	VU HUYNH HUY TIEN	5.0	NCTH2d
68	08194411	nguyen thanh hieu	6.5	ncth2d
69	08194711	nghiem dang minh nhac	7.5	NCTH2D
70	08196141	PHAM DUC TINH	7.0	NCTH2D
71	08196291	NGUYEN QUOC NAM	5.5	NCTH2D
72	08196331	NGUYEN HOANG SON	5.0	NCTH2D
73	08196491	TRIEU MINH PHUC	7.0	NCTH2D
74	08196721	nguyen duy quang	5.0	ncth2d
75	08197141	Pham Vu Hoang Minh	4.0	ncth2d
76	08198221	NGUYEN THE VINH	8.5	NCTH2D
77	08198551	NGUYEN QUANG TRIEU	4.0	NCTH2D
78	08199611	LE MINH QUAN	5.0	ncth2d
79	08200021	HUYNH TRUNG TRUC	5.0	NCTH2D
80	08201051	tran ba toan	5.5	ncth2d
81	08209381	LE KIM OANH	5.5	NCTH2D
82	08234411	DINH TIEN PHONG	5.5	NCTH2D
83	08270241	LUONG THANH TRUYEN	5.5	NCTH2D

84	08419741	DO TAN GIOI	5.5	NCTH2D
----	----------	-------------	-----	--------